

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HC-PT

Ngày 27 - 02 - 2019

V/v: "Yêu cầu hủy giấy chứng
nhận quyền sử dụng đất"

Đ. Cường

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Xuân Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Long

Bà Lê Thúy Cầu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Ông Đinh Văn Chánh, Kiểm sát viên.

Vào ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 41/2018/TLPT-HC ngày 19 tháng 12 năm 2018; về việc: "Khiếu kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Su đoàn BB307". Do Bản án hành chính sơ thẩm số 24/2018/HC-ST ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 411/2019/QĐ-PT ngày 12/02/2019, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Thành Văn, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn Vạn Lý, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị Thủy Tiên.

Địa chỉ: Số 267 Nguyễn Nghiêm, tổ dân phố 5, thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện theo pháp luật của người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Số 52 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị kiện: Ông Phí Quang Hiền, Phó giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.**

Đại diện theo pháp luật: Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Số 163 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trung Cường- Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Số 508 Nguyễn Văn Linh, phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- **Sư đoàn BB307.**

Đại diện theo pháp luật: Sư đoàn trưởng Sư đoàn BB307; vắng mặt.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vinh Viện - Phó Sư đoàn trưởng Sư đoàn BB307.

Địa chỉ: Thôn Vạn Lý, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- **Bà Nguyễn Thị Thu Thảo**, sinh năm 1979;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Minh An, sinh năm 1961.

Cùng địa chỉ: Thôn Vạn Lý, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; đều có mặt.

- Ông Nguyễn Ca, sinh năm 1947; vắng mặt.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành Văn, sinh năm 1974; có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Vạn Lý, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm nội dung vụ án như sau:

Tại đơn khởi kiện ngày 08/01/2018, 08/02/2018, đơn khởi kiện bổ sung ngày 26/3/2018, bản tự khai ngày 24/5/2018, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm bà Võ Thị Thủy Tiên là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thành Văn trình bày:

Gia đình ông trực tiếp khai hoang diện tích đất 3718 m² đất tại khu vực Hóc Chân Chàng, Triền Rẫy Giang thuộc thôn Vạn Lý, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ,

tỉnh Quảng Ngãi, canh tác liên tục từ năm 1985 đến nay. Từ năm 1987 ông trồng cây lâu năm trên diện tích này (bach đàn, keo), đến nay nhiều cây có chu vi 100 cm đến 125 cm. Việc sử dụng đất của ông từ khi khai hoang đến nay không có tranh chấp với cá nhân, cơ quan hay tổ chức nào. Cũng tại khu vực này có các hộ Nguyễn Thị Sự, Phan Thành Tiên, Lê Thanh Cường, Phạm Văn Hùng, Đoàn Mừng, Hợp tác nông nghiệp Phổ Phong, Huỳnh Đức, Nguyễn Văn Hùng, Nguyễn Minh Cảnh cùng khai hoang sử dụng đất và những hộ này đã bàn giao đất cho Sư đoàn. Riêng ông Nguyễn Minh Cảnh được Sư đoàn BB307 trả tiền giao đất. Diện tích đất gia đình ông sử dụng có tên trong bản đồ và sổ mục kê. Theo quy định tại Điều 50 Luật đất đai 2003 thì gia đình ông đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đến ngày 30/10/2009, nhà nước tổ chức cuộc họp dân có đại diện trong khu vực thửa đất của ông, tại cuộc họp này cơ bản đại diện các hộ dân thống nhất giao đất cho nhà nước để giao cho Sư đoàn BB307 và đây mới chỉ là thỏa thuận về chủ trương chứ chưa bàn giao cụ thể. Việc bàn giao cụ thể phải được từng hộ dân thực hiện theo đúng quy định của Luật đất đai 2003 thì mới có giá trị pháp lý, gia đình ông không thể bàn giao đất cho Sư đoàn BB307 vì Sư đoàn BB307 cũng là chủ thể sử dụng đất như gia đình ông. Trong khi gia đình ông chưa bàn giao đất cho nhà nước thì Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Sư đoàn BB307 đối với diện tích đất của gia đình ông.

Vì vậy, ông có căn cứ pháp lý xác định việc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319, số vào sổ cấp GCN CT00440 ngày 15/6/2011 cho Sư đoàn BB307 là trái với quy định của pháp luật và ông khởi kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này.

Tại văn bản trình bày ý kiến số 2767/UBND-NNTN ngày 18/5/2018 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đại diện theo pháp luật của người bị kiện trình bày:

Sau khi được Thủ tướng chính phủ phê duyệt quy hoạch đất quốc phòng theo Quyết định số 407/TTg ngày 13/6/1997 và Bộ Tổng tham mưu ban hành Quyết định số 327/QĐ-TM về vị trí đóng quân của 46 đơn vị thuộc Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ngãi và các đơn vị thuộc BTL/Quân khu 5 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trong đó phê duyệt vị trí đóng quân tại Khu B, Sư đoàn BB307-Quân khu 5 với diện tích 337.072 m² thì Sư đoàn BB307-Quân khu 5 đã thống nhất với các hộ dân có cây trồng nằm trong vùng quy hoạch để đưa đất vào sử dụng cho mục đích quốc phòng và đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Hiện trạng trong khu vực quy hoạch giao cho Sư đoàn BB307 có một số hộ dân đang sử dụng trồng hoa màu và cây lâu năm. Trên cơ sở yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sư đoàn BB307 đã phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ và Ủy ban nhân dân xã Phổ Phong tổ chức họp với các hộ dân có cây trồng, hoa màu trên đất. Theo đó, các hộ dân đều thống nhất sau khi khai thác cây

cối, hoa màu trên đất sẽ bàn giao lại vị trí đất nằm trong vùng quy hoạch đất quốc phòng cho Sư đoàn BB307.

Ngày 30/11/2009, Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ có công văn số 1011/UBND về việc đề nghị cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quốc phòng tại khu (B) cho Sư đoàn BB307. Nội dung: "Qua xem xét và kiểm tra tình hình thực tế hiện nay mọi vướng mắc, tồn tại theo Thông báo kết luận số 334/TB-UBND ngày 02/7/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ đã được chính quyền xã Phổ Phong phối hợp với Sư đoàn BB307 và cơ quan chức năng của huyện Đức Phổ giải quyết xong. Không có xảy ra tranh chấp đất đai với nhân dân địa phương ở khu vực B, đủ điều kiện để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Sư đoàn BB307 theo Quyết định số 407/TTg ngày 13/6/1997 của Thủ tướng chính phủ. Nếu để xảy ra tranh chấp, khiếu kiện của nhân dân ở khu vực giao đất nói trên, thì Sư đoàn BB307, chính quyền xã Phổ Phong và cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ phải chịu trách nhiệm giải quyết theo đúng quy định của pháp luật hiện hành".

Từ kết quả nêu trên, Sư đoàn BB307 đã hoàn thiện lại hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất đã lập thủ tục trình và được Sở Tài nguyên và Môi trường (thừa ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh) ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Sư đoàn BB307 vào ngày 15/6/2011.

Tại biên bản họp dân vào ngày 03/10/2009, người đại diện hộ ông Nguyễn Ca là ông Nguyễn Thành Văn (ông Nguyễn Thành Văn là con trai của ông Nguyễn Ca, người ký trong biên bản thống nhất) thống nhất như sau: "Nhất trí bàn giao đất cho Sư đoàn; nếu Sư đoàn làm công trình trên diện tích trên thì nhân dân nhất trí hoàn toàn, nếu từ trong năm nay thì nhân dân cũng nhất trí không phải bồi thường; nếu chưa xây dựng công trình thì để cây tiếp tục phát triển và cho nhân dân thu hoạch". Nay ông Nguyễn Thành Văn khởi kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho Sư đoàn BB307 và yêu cầu Sư đoàn bồi thường thiệt hại cho gia đình ông là không đúng với nội dung đã thống nhất tại biên bản cuộc họp dân ngày 03/10/2009.

Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đề nghị bác nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Thành Văn về việc yêu cầu hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã cấp cho Sư đoàn BB307 tại thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315 m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011.

Tại văn bản trình bày ý kiến số 494/VPĐKĐ ngày 15/5/2018, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi trình bày:

Nội dung trình bày như nội dung trình bày của người bị kiện, tại phiên tòa cho rằng do lỗi trong quá trình thao tác nên có sự nhầm lẫn về số thửa, do đó s khi Tòa án xét xử thì Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi sẽ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đính chính lại số thửa cho đúng và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi bác nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Thành Văn về việc yêu cầu hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã cấp cho Sư đoàn BB307 tại thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315 m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011.

Tại văn bản trình bày ý kiến số 1102/SĐ-PTM ngày 19/4/2018, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của Sư đoàn trưởng Sư đoàn BB307 trình bày:

Thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315 m² được UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE059319 ngày 15/6/2011 là hoàn toàn hợp pháp và Sư đoàn sử dụng đất đúng mục đích.

Việc các hộ dân trồng cây, hoa màu trên đất của Sư đoàn cho đến nay không khai thác là trái với quy định và những thỏa thuận mà Sư đoàn đã làm việc với Ủy ban nhân dân xã cùng các hộ dân, trong đó có hộ ông Nguyễn Thành Văn. Số cây trồng trên đất quốc phòng tại thửa đất 333 trước đây là của ông Nguyễn Ca (chồng ông Văn) trồng chứ không phải của ông Văn. Ông Nguyễn Thành Văn (là con trai ông Nguyễn Ca) cũng đã cam kết bàn giao đất lại cho Sư đoàn khi Sư đoàn xây dựng công trình hoặc đưa vào sử dụng (theo biên bản làm việc ngày 03/10/2009).

Ngoài ra, ông Văn còn không chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về đất đai và những cam kết mà Sư đoàn, Ủy ban nhân dân xã và các hộ dân đã ký kết trước đây, có những hành động tạo cơ, gây căng thẳng đối với cán bộ, chiến sĩ của Sư đoàn bằng các hành động như: Không hợp tác trong các cuộc họp bàn về việc giải quyết số cây trồng trên đất; tự ý tiếp tục vào trồng cây trái phép trên đất thuộc quyền quản lý của Sư đoàn; ngày 11/01/2018 ông Văn còn ngang nhiên sử dụng thuốc trừ sâu và nhót xe trộn vào bôi lên gốc cây trong khu vực thửa đất 333 làm cho cán bộ, chiến sĩ huấn luyện cơ triệu chứng nhức đầu, buồn nôn và phả dùng huấn luyện.

Do đó, việc ông Nguyễn Thành Văn khởi kiện yêu cầu hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã cấp cho Sư đoàn BB307 tại thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315 m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 là không có căn cứ.

Tại bản tự khai ngày 24/5/2018 và tại phiên tòa sơ thẩm ông Phạm Minh An là người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Thu Thảo trình bày:

Thông nhất với nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Thành Văn về việc yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Sư đoàn BB307.

Tại bản trình bày ngày 21/6/2018 và tại phiên tòa sơ thẩm ông Nguyễn Thành Văn là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Ca trình bày:

Năm 1984, gia đình ông cùng một số hộ dân đến vùng đất bỏ hoang tại khu vực Hóc Chân Chàng, Triền Rẫy Giang phát dọn cây để trồng mì, mía, lang, lúa. Bắt đầu năm 1987, gia đình ông trồng cây lâu năm trên diện tích 3718 m² (cây bạch đàn, cây keo), đến năm 1990 ông giao lại cho con ông là ông Nguyễn Thành Văn chăm sóc, quản lý, canh tác, khai thác, sử dụng diện tích đất này.

Năm 2009, khi ông được UBND xã Phổ Phong mời họp và yêu cầu giao đất cho bộ đội (con ông là Nguyễn Thành Văn đi thay), ông nghĩ dù sao thì đất cũng do gia đình ông khai hoang do nhà nước quản lý nên ông thống nhất về chủ trương thu hồi đất. Nhưng việc UBND xã Phổ Phong và đơn vị bộ đội lập biên bản yêu cầu bàn giao đất là không đúng quy định của Luật đất đai 2003. Nay, ông thống nhất với khởi kiện về việc yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Sư đoàn BB307.

Với nội dung nêu trên tại Bản án hành chính sơ thẩm số 24/2018/HC-ST, ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194; Điều 204, Điều 206, Điều 348 Luật tổ tụng Hành chính;

Căn cứ Điều 65 Luật đất đai năm 1993; Điều 49, Điều 89 Luật đất đai năm 2003; Điều 106 Luật đất đai năm 2013; Điều 7 Nghị định 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1/ Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thành Văn về việc yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Sư đoàn BB307.

2/ Kiến nghị: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cần phải đính chính lại số thửa đất đã được Giấy chứng nhận số phát hành BE 059319, số vào sổ cấp GCN: CT00440, ngày 15/6/2011, thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315 m², xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ cho Sư đoàn BB307.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo cho đương sự.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, ông Nguyễn Thành Văn kháng cáo toàn bộ bản

án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ông Nguyễn Thành Văn vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện và đơn kháng cáo.

Trong phần phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa Hội đồng xét xử chấp hành đúng các quy định của Luật Tổ tụng hành chính, c đương sự thực hiện đúng quyền nghĩa vụ của mình. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Nguyễn Thành Văn, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đánh giá khách quan toàn diện và đầy đủ chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nguồn gốc đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho Sư đoàn BB307, số BE 059319 ngày 15/6/2011 tại thửa đất số 333, tờ bản đồ số 5 diện tích 262.315 m² do Sư đoàn BB307 đang quản lý, sử dụng là theo Quyết định số 407/TTg ngày 13/6/1997 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch đất quốc phòng do quân đội quản lý trên địa bàn Quân khu 5, trong đó có Sư đoàn BB307 tại huyện Đức Phổ, tổng diện tích 337.072 m². Ngày 29/5/2000, Bộ Tổng tham mưu ban hành Quyết định số 327/QĐ-TM về vị trí đóng quân của 46 đơn vị thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ngãi và các đơn vị thuộc BTL/Quân khu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trong đó phê duyệt vị trí đóng quân tại Khu B, Sư đoàn BB307- Quân khu 5 diện tích 337.072 m².

Sau khi được Thủ tướng chính phủ phê duyệt quy hoạch đất quốc phòng ngày 24/8/2009 Sư đoàn BB307- Quân khu 5 đã làm hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số 338, tờ bản đồ số 51, diện tích 74.154 m² xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ và thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315 m² theo quy định của pháp luật. Hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Quảng Ngãi tiếp nhận (nay là Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi) và tiến hành đo đạc, kiểm tra hiện trạng. Sư đoàn BB307 cũng đã phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ, Ủy ban nhân dân xã Phổ Phong tổ chức họp với các hộ dân có cây trồng, hoa màu trên đất vào các ngày 03/10/2009, 10/11/2010, 15/4/2011 để giải quyết dứt điểm các vướng mắc giữa các hộ dân và Sư đoàn BB307 tại vị trí đất mà Sư đoàn đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tại các cuộc họp này, các hộ dân đều thống nhất sau khi khai thác cây cối, hoa màu trên đất sẽ bàn giao lại vị trí đất nằm trong vùng quy hoạch đất quốc phòng cho Sư đoàn BB307. "Nhất trí bàn giao

đất cho Sư đoàn; nếu Sư đoàn làm công trình trên diện tích trên thì nhân dân nhất trí hoàn toàn, nếu ừi trong năm nay thì nhân dân cũng nhất trí không phải bồi thường; nếu chưa xây dựng công trình thì để cây tiếp tục phát triển và cho nhân dân thu hoạch”.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện và nội dung đơn kháng cáo của ông Nguyễn Thành Văn, Hội đồng xét xử xét thấy: Ông Nguyễn Thành Văn cho rằng gia đình ông có trồng cây trên đất và sử dụng ổn định từ trước tới nay do đó gia đình ông được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Xét thấy việc ông Văn đưa ra ý kiến nêu trên là thiếu căn cứ bởi lẽ: Diện tích đất nêu trên đã được quy hoạch là đất Quốc phòng, đồng thời trên thực tế thì đơn vị Sư đoàn BB307 vẫn thường xuyên sử dụng làm bãi tập, thao trường, có các hạng mục công trình trên đất phục vụ việc huấn luyện. Mặc dù gia đình ông Văn cũng như một số hộ gia đình khác trên thực tế có trồng một số cây, hoa màu trên đất, tuy nhiên giữa Sư đoàn BB307 và các hộ dân đã có biên bản thỏa thuận về thời gian thu hoạch hoa màu để trả lại đất cho quân đội. Trong số nhiều hộ dân trồng cây trên đất nêu trên thì chỉ có 01 mình hộ nhà ông Văn khiếu nại, khởi kiện.

[3] Xét thấy: Trong quá trình sử dụng đất gia đình ông Văn không đăng ký, kê khai, chưa được cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đồng thời, ông Nguyễn Thành Văn cũng không có tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh nguồn gốc đất của ông. Như vậy, thửa đất số 333, tờ bản đồ 52, với diện tích 262.315 m² Sư đoàn BB307 đang quản lý, sử dụng có nguồn gốc là đất Quốc phòng được quy định tại Điều 65 Luật Đất đai năm 1993, Điều 89 Luật Đất đai năm 2003. Bản án sơ thẩm không chấp nhận đơn khởi kiện của ông Nguyễn Thành Văn là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, ông Văn không có chứng cứ nào chứng minh ông đã thực hiện việc đăng ký kê khai đối với diện tích đất nêu trên để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do đó, kháng cáo của ông Văn là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Án phí: Ông Nguyễn Thành Văn phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.
Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Nguyễn Thành Văn;

Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 24/2018/HC-ST, ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194; Điều 204, Điều 206, Điều 348 Luật tổ tụng Hành chính;

Căn cứ Điều 65 Luật đất đai năm 1993; Điều 49, Điều 89 Luật đất đai năm 2003; Điều 106 Luật đất đai năm 2013; Điều 7 Nghị định 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1/ Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thành Văn về việc yêu cầu huỷ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Sư đoàn BB307.

2/ Kiến nghị: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cần phải đính chính lại thửa đất đã được Giấy chứng nhận số phát hành BE 059319, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CT00440, ngày 15/6/2011, thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315 m² tại xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi cho Sư đoàn BB307.

3/ Án phí: Ông Nguyễn Thành Văn phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, số tiền 300.000 đồng nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004229 ngày 16/11/2018 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi nay chuyển thành án phí phúc thẩm.

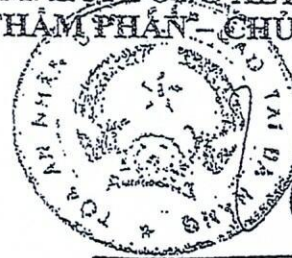
Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA



Mai Xuân Thành

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2018/HC-ST

Ngày: 23/10/2018

V/v khiếu kiện yêu cầu hủy

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

SỰ ĐOÀN BB307	
Số đơn:	1466
Ngày:	26/10/18

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Huỳnh Thị Tuyết Nga

- Ông Bùi Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Tân- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Hồng Quang- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17 và 23 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hành chính thụ lý số 30/2018/TLST-HC ngày 09/4/2018 về "Khiếu kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Sư đoàn BB307" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐXXST-HC ngày 26 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2018/QĐST-HC ngày 08 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

1/ Người khởi kiện: Ông Nguyễn Thành Văn, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn Vạn Lý, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị Thủy Tiên.

Địa chỉ: Số 267 Nguyễn Nghiêm, tổ dân phố 5, thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

2/ Người bị kiện: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện theo pháp luật của người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Số 52 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

3/ Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện theo pháp luật: Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Số 163 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trung Cường- Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Số 508 Nguyễn Văn Linh, phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Sư đoàn BB307.

Đại diện theo pháp luật: Sư đoàn trưởng Sư đoàn BB307.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vinh Viện- Phó Sư đoàn trưởng Sư đoàn BB307.

Địa chỉ: Thôn Vạn Lý, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà Nguyễn Thị Thu Thảo, sinh năm 1979.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Minh An, sinh năm 1961.

Cùng địa chỉ: Thôn Vạn Lý, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông Nguyễn Ca, sinh năm 1947.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành Văn, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: Thôn Vạn Lý, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị Thủy Tiên.

Địa chỉ: Số 267 Nguyễn Nghiêm, tổ dân phố 5, thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Tại phiên tòa: ông Nguyễn Thành Văn, ông Trần Trung Cường, ông Nguyễn Vinh Viện, bà Nguyễn Thị Thu Thảo, ông Phạm Minh An, bà Võ Thị Thủy Tiên có mặt; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 08/01/2018, 08/02/2018, đơn khởi kiện bổ sung ngày 26/3/2018, bản tự khai ngày 24/5/2018, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm bà Võ Thị Thủy Tiên là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thành Văn trình bày:

Gia đình ông trực tiếp khai hoang diện tích đất 3718m² đất tại khu vực Hóc Chập Chàng, Triền Rẫy Giang thuộc thôn Vạn Lý, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, canh tác liên tục từ năm 1985 đến nay. Từ năm 1987 ông trồng

cây lâu năm trên diện tích này (bach đàn, keo), đến nay nhiều cây có chu vi 100cm đến 125cm. Việc sử dụng đất của ông từ khi khai hoang đến nay không có tranh chấp với cá nhân, cơ quan hay tổ chức nào. Cũng tại khu vực này có các l Nguyễn Thị Sự, Phan Thành Tiên, Lê Thanh Cường, Phạm Văn Hùng, Đoàn Mừng, Hợp tác nông nghiệp Phở Phong, Huỳnh Đức, Nguyễn Văn Hùng, Nguyễn Minh Cảnh cùng khai hoang sử dụng đất và những hộ này đã bàn giao đất cho S đoàn. Riêng ông Nguyễn Minh Cảnh được Sư đoàn BB307 trả tiền giao đất. Diện tích đất gia đình ông sử dụng có tên trong bản đồ và sổ mục kê. Theo quy định tại Điều 50 Luật đất đai 2003 thì gia đình ông đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đến ngày 03/10/2009, nhà nước tổ chức cuộc họp dân có đại diện trong khu vực thửa đất của ông, tại cuộc họp này cơ bản đại diện các hộ dân thống nhất giao đất cho nhà nước để giao cho Sư đoàn BB307 và đây mới chỉ là thuận tiện về chủ trương chứ chưa bàn giao cụ thể. Việc bàn giao cụ thể phải được từng hộ dân thực hiện theo đúng quy định của Luật đất đai 2003 thì mới có giá trị pháp lý, gia đình ông không thể bàn giao đất cho Sư đoàn BB307 vì Sư đoàn BB307 cũng là chủ thể sử dụng đất như gia đình ông. Trong khi gia đình ông chưa bàn giao đất cho nhà nước thì Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Sư đoàn BB307 đối với diện tích đất của gia đình ông.

Vì vậy, ông có căn cứ pháp lý xác định việc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319, số vào sổ cấp GCN CT00440 ngày 15/6/2011 cho Sư đoàn BB307 là trái với quy định của pháp luật và ông khởi kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này.

- *Tại văn bản trình bày ý kiến số 2767/UBND-NNTN ngày 18/5/2018 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đại diện theo pháp luật của người bị kiện trình bày:*

Sau khi được Thủ tướng chính phủ phê duyệt quy hoạch đất quốc phòng theo Quyết định số 407/TTg ngày 13/6/1997 và Bộ Tổng tham mưu ban hành Quyết định số 327/QĐ-TM về vị trí đóng quân của 46 đơn vị thuộc Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ngãi và các đơn vị thuộc BTL/Quân khu 5 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trong đó phê duyệt vị trí đóng quân tại Khu B, Sư đoàn BB307- Quân khu 5 với diện tích 337.072m² thì Sư đoàn BB307- Quân khu 5 đã thống nhất với các hộ dân có cây trồng nằm trong vùng quy hoạch để đưa đất vào sử dụng cho mục đích quốc phòng và đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Hiện trạng trong khu vực quy hoạch giao cho Sư đoàn BB307 có một số hộ dân đang sử dụng trồng hoa màu và cây lâu năm. Trên cơ sở yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sư đoàn BB307 đã phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ và Ủy ban nhân dân xã Phở Phong tổ chức họp với các hộ dân có cây trồng, hoa màu trên đất. Theo đó, các hộ dân đều thống nhất sau khi khai thác cây cối, hoa màu trên đất sẽ bàn giao lại vị trí đất nằm trong vùng quy hoạch đất quốc phòng cho Sư đoàn BB307.

Ngày 30/11/2009, Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ có công văn số 1011/UBND về việc đề nghị cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử

dụng đất quốc phòng tại khu (B) cho Sư đoàn BB307. Nội dung: "Qua xem xét và kiểm tra tình hình thực tế hiện nay mọi vướng mắc, tồn tại theo Thông báo kết luận số 334/TB-UBND ngày 02/7/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ đã được chính quyền xã Phổ Phong phối hợp với Sư đoàn BB307 và cơ quan chức năng của huyện Đức Phổ giải quyết xong. Không có xảy ra tranh chấp đất đai với nhân dân địa phương ở khu vực B, đủ điều kiện để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Sư đoàn BB307 theo Quyết định số 407/TTg ngày 13/6/1997 của Thủ tướng chính phủ. Nếu để xảy ra tranh chấp, khiếu kiện của nhân dân ở khu vực giao đất nói trên, thì Sư đoàn BB307, chính quyền xã Phổ Phong và cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ phải chịu trách nhiệm giải quyết theo đúng quy định của pháp luật hiện hành."

Từ kết quả nêu trên, Sư đoàn BB307 đã hoàn thiện lại hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất đã lập thủ tục trình và được Sở Tài nguyên và Môi trường (thừa ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh) ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Sư đoàn BB307 vào ngày 15/6/2011.

Tại biên bản họp dân vào ngày 03/10/2009, người đại diện hộ ông Nguyễn Ca là ông Nguyễn Thành Văn (ông Nguyễn Thành Văn là con trai của ông Nguyễn Ca, người ký trong biên bản thống nhất) thống nhất như sau: "Nhất trí bàn giao đất cho Sư đoàn; nếu Sư đoàn làm công trình trên diện tích trên thì nhân dân nhất trí hoàn toàn, nếu ừi trong năm nay thì nhân dân cũng nhất trí không phải bồi thường; nếu chưa xây dựng công trình thì để cây tiếp tục phát triển và cho nhân dân thu hoạch". Nay ông Nguyễn Thành Văn khởi kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho Sư đoàn BB307 và yêu cầu Sư đoàn bồi thường thiệt hại cho gia đình ông là không đúng với nội dung đã thống nhất tại biên bản cuộc họp dân ngày 03/10/2009.

Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đề nghị bác nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Thành Văn về việc yêu cầu hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã cấp cho Sư đoàn BB307 tại thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011.

- Tại văn bản trình bày ý kiến số 494/VPĐKĐ ngày 15/5/2018, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi trình bày: Nội dung trình bày như nội dung trình bày của người bị kiện, tại phiên tòa cho rằng do lỗi trong quá trình thao tác nên có sự nhầm lẫn về số thửa, do đó sau khi Tòa án xét xử thì Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi sẽ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đính chính lại số thửa cho đúng và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi bác nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Thành Văn về việc yêu cầu hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã cấp cho Sư đoàn BB307 tại thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011.

- Tại văn bản trình bày ý kiến số 1102/SĐ-PTM ngày 19/4/2018, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của Sư đoàn trưởng Sư đoàn BB307 trình bày:

Thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315m² được UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE059319 ngày 15/6/2011 là hoàn toàn hợp pháp và Sư đoàn sử dụng đất đúng mục đích.

Việc các hộ dân trồng cây, hoa màu trên đất của Sư đoàn cho đến nay không khai thác là trái với quy định và những thỏa thuận mà Sư đoàn đã làm việc với Ủy ban nhân dân xã cùng các hộ dân, trong đó có hộ ông Nguyễn Thành Văn. Số cây trồng trên đất quốc phòng tại thửa đất 333 trước đây là của ông Nguyễn Ca (chồng ông Văn) trồng chứ không phải của ông Văn. Ông Nguyễn Thành Văn (là con trai ông Nguyễn Ca) cũng đã cam kết bàn giao đất lại cho Sư đoàn khi Sư đoàn xây dựng công trình hoặc đưa vào sử dụng (theo biên bản làm việc ngày 03/10/2009).

Ngoài ra, ông Văn còn không chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về đất đai và những cam kết mà Sư đoàn, Ủy ban nhân dân xã và các hộ dân đã ký kết trước đây, có những hành động tạo có, gây căng thẳng đối với cán bộ, chiến sĩ của Sư đoàn bằng các hành động như: không hợp tác trong các cuộc họp bàn về việc giải quyết số cây trồng trên đất; tự ý tiếp tục vào trồng cây trái phép trên đất thuộc quyền quản lý của Sư đoàn; ngày 11/01/2018 ông Văn còn ngang nhiên sử dụng thuốc trừ sâu và nhót xe trộn vào bờ lên gốc cây trong khu vực thửa đất 333 làm cho cán bộ, chiến sĩ huấn luyện có triệu chứng nhức đầu, buồn nôn và phải dừng huấn luyện.

Do đó, việc ông Nguyễn Thành Văn khởi kiện yêu cầu hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã cấp cho Sư đoàn BB307 tại thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 là không có căn cứ.

- Tại bản tự khai ngày 24/5/2018 và tại phiên tòa sơ thẩm ông Phạm Minh An là người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Thu Thảo trình bày: Thống nhất với nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Thành Văn về việc yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Sư đoàn BB307.

- Tại bản trình bày ngày 21/6/2018 và tại phiên tòa sơ thẩm ông Nguyễn Thành Văn là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Ca trình bày: Năm 1984, gia đình ông cùng một số hộ dân đến vùng đất bỏ hoang tại khu vực Hóc Chân Chàng, Triền Rẫy Giang phát dọn cây để trồng mì, mía, lang, lúa. Bắt đầu năm 1987, gia đình ông trồng cây lâu năm trên diện tích 3718m² (cây bạch đàn, cây keo), đến năm 1990 ông giao lại cho con ông là ông Nguyễn Thành Văn chăm sóc, quản lý, canh tác, khai thác, sử dụng diện tích đất này.

Năm 2009, khi ông được UBND xã Phổ Phong mời họp và yêu cầu giao đất cho bộ đội (con ông là Nguyễn Thành Văn đi thay), ông nghĩ dù sao thì đất cũng do gia đình ông khai hoang do nhà nước quản lý nên ông thống nhất về chủ trương thu hồi đất. Nhưng việc UBND xã Phổ Phong và đơn vị bộ đội lập biên bản yêu

cầu bàn giao đất là không đúng quy định của Luật đất đai 2003. Nay, ông thống nhất với khởi kiện về việc yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Sư đoàn BB307.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi:*

* Về tuân theo pháp luật:

- Thụ lý vụ án, xác minh, thu thập chứng cứ, đối thoại đúng với qui định của Luật tố tụng hành chính. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các qui định của Luật tố tụng hành chính.

- Các đương sự trong vụ án chấp hành đúng Luật tố tụng hành chính trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với người bị kiện vắng mặt tại các buổi kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, đối thoại và tại phiên tòa sơ thẩm chưa chấp hành tốt các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

* Về tố tụng: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 do UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Sư đoàn BB307 là đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính theo quy định tại Điều 3 Luật Tố tụng hành chính năm 2015. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền; thời hiện khởi kiện và thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

* Về Nội dung:

- Hình thức và thẩm quyền ban hành Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 do UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Sư đoàn BB307 là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Luật đất đai 2003.

- Thửa đất của Sư đoàn BB307, Quân khu 5 đang quản lý sử dụng (khu B), xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ được Thủ tướng chính phủ phê duyệt quy hoạch đất quốc phòng do quân đội quản lý trên địa bàn Quân khu 5, theo Quyết định 407/TTg ngày 13/6/1997 với tổng diện tích 337.072m². Qua kiểm tra thực trạng theo bản đồ năm 2006, tổng diện tích 336,469m², nằm trên 02 thửa: Thửa đất số 388, tờ bản đồ 51, diện tích 74.154m², thửa đất số 333, tờ bản đồ 52, diện tích 262.315m². So với Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thì diện tích giảm 603m², nguyên nhân khi quy hoạch đất quốc phòng sử dụng bản đồ tỷ lệ 1/50.000 để tính toán nên độ chính xác không cao. Ông Nguyễn Thành Văn không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh nguồn gốc đất của ông. Như vậy, thửa đất số 333, tờ bản đồ 52, với diện tích 262.315m² Sư đoàn BB307, Quân khu 5 đang quản lý sử dụng có nguồn gốc là đất quốc phòng được quy định tại Điều 65 Luật Đất đai năm 1993, Điều 89 Luật Đất đai năm 2003.

- Về trình tự thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Sư đoàn BB307: Sau khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Sư đoàn BB307, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Quảng Ngãi (nay là Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi) phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra hiện trạng sử dụng đất của đơn vị. Sư đoàn

BB307 phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ, Ủy ban nhân dân xã Ph Phong tổ chức hợp với các hộ dân có cây trồng, hoa màu trên đất. Theo đó các hộ dân đều thống nhất sau khi khai thác cây cối hoa màu trên đất sẽ bàn giao lại vị trí đất nằm trong vùng quy hoạch đất quốc phòng cho Sư đoàn BB307. Đến ngày 30/11/2009, Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ có Công văn số 1011/UBND về việc đề nghị cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quốc phòng tại khu (B) cho Sư đoàn BB307. Sau khi Sư đoàn BB307 hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Quảng Ngãi đã lập thủ tục trình, tại Tờ trình số 279/TTr-VPĐKĐ ngày 09/6/2011 về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Sư đoàn BB307. Ngày 15/6/2011, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi (thừa ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi) ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Sư đoàn BB307. Như vậy, việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Sư đoàn BB307 là đúng quy định tại Điều 7 Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ, Điều 49 Luật đất đai năm 2003.

Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thành Văn là không có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính năm 2015, bác nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Thành Văn về việc yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 do UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Sư đoàn BB307.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi là người đại diện theo pháp luật của người bị kiện được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 3 Điều 158 Luật tố tụng Hành chính, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Thành Văn có đơn khởi kiện ngày 08/01/2018, 08/02/2018, đơn khởi kiện bổ sung ngày 26/3/2018 gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi với nội dung yêu cầu Tòa án xét xử hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Sư đoàn BB307. Căn cứ Điều 30 Luật tố tụng Hành chính năm 2015 thì nội dung yêu cầu khởi kiện của ông Văn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Đối với yêu cầu Tòa án giải quyết trả lại diện tích 3.718m² đất cho gia đình ông tiếp tục quản lý, sử dụng thì không thuộc thẩm quyền giải quyết trong vụ án hành chính; Yêu cầu Sư đoàn BB307 bồi thường thiệt hại về cây do chính Sư đoàn đã chặt phá (đào 07 gốc và đốt 01 gốc bạch đàn), tổng trị giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) thì ông không cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh nên ông có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Vào ngày 09/11/2017 ông Nguyễn Thành Văn mới biết việc Sư đoàn BB307 được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011, tại thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315m². Ngày 08/01/2018, ông Nguyễn Thành Văn có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Sư đoàn BB307 và theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính về thời hiệu khởi kiện thì đơn khởi kiện của ông Văn vẫn còn thời hiệu khởi kiện.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thành Văn đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Sư đoàn BB307. Ông Văn cho rằng Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Sư đoàn BB307 là trái với quy định của pháp luật, vì lý do diện tích đất gia đình ông sử dụng có tên trong bản đồ và sổ mục kê. Theo quy định tại Điều 50 Luật đất đai 2003 thì gia đình ông đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Việc bàn giao đất cụ thể phải được từng hộ dân thực hiện theo đúng quy định của Luật đất đai 2003 thì mới có giá trị pháp lý, gia đình ông không thể bàn giao đất cho Sư đoàn BB307 vì Sư đoàn BB307 cũng là chủ thể sử dụng đất như gia đình ông và trong khi gia đình ông chưa bàn giao đất cho nhà nước thì Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Sư đoàn BB307 đối với diện tích đất của gia đình ông. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[5] Về nội dung:

✓ Nguồn gốc đất do Sư đoàn BB307 đang quản lý, sử dụng và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 tại thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315m² là theo Quyết định số 407/TTg ngày 13/6/1997 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch đất quốc phòng do quân đội quản lý trên địa bàn Quân khu 5, trong đó có Sư đoàn BB307 tại huyện Đức Phổ, tổng diện tích 337.072m². Ngày 29/5/2000, Bộ Tổng tham mưu ban hành Quyết định số 327/QĐ-TM về vị trí đóng quân của 46 đơn vị thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ngãi và các đơn vị thuộc BTL/Quân khu 5 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trong đó phê duyệt vị trí đóng quân tại Khu B, Sư đoàn 307- Quân khu 5 diện tích 337.072m².

Sau khi được Thủ tướng chính phủ phê duyệt quy hoạch đất quốc phòng, ngày 24/8/2009 Sư đoàn BB307- Quân khu 5 đã làm hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số 338, tờ bản đồ số 51, diện tích 74.154m², xã Phô Phong, huyện Đức Phổ và thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315m² theo quy định của pháp luật. Hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Quảng Ngãi tiếp nhận (nay là Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi) và tiến hành đo đạc, kiểm tra hiện trạng. Sư đoàn BB307 cũng đã phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ, Ủy ban nhân dân xã Phô Phong tổ chức họp với các hộ dân có cây trồng, hoa màu trên đất vào các ngày 03/10/2009, 10/11/2010, 15/4/2011 để giải quyết dứt điểm các vướng mắc giữa các hộ dân và Sư đoàn BB307 tại vị trí đất mà Sư đoàn đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tại các cuộc họp này thì các hộ

dân đều thống nhất sau khi khai thác cây cối, hoa màu trên đất sẽ bàn giao lại vị trí đất nằm trong vùng quy hoạch đất quốc phòng cho Sư đoàn BB307.

Cũng tại biên bản họp các hộ dân và tổ chức có cây, hoa màu trên đất của Sư đoàn BB307 thống nhất bàn giao đất quốc phòng vào ngày 03/10/2009, người đại diện hộ ông Nguyễn Ca là ông Nguyễn Thành Văn (ông Nguyễn Thành Văn là con trai của ông Nguyễn Ca, người ký trong biên bản) có ý kiến: "Nhất trí bàn giao đất cho Sư đoàn; nếu Sư đoàn làm công trình trên diện tích trên thì nhân dân nhất trí hoàn toàn (nếu ủi bằng trong năm đến nhân dân cũng nhất trí, không phải bồi thường); nếu chưa xây dựng công trình với diện tích trên thì để cây tiếp tục phát triển và cho nhân dân thu hoạch".

Trong quá trình sử dụng đất gia đình ông Văn không đăng ký, kê khai, chưa được cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đồng thời, Ông Nguyễn Thành Văn cũng không có tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh nguồn gốc đất của ông. Như vậy, thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, với diện tích 262.315m² Sư đoàn BB307 đang quản lý, sử dụng có nguồn gốc là đất quốc phòng được quy định tại Điều 65 Luật Đất đai năm 1993, Điều 89 Luật Đất đai năm 2003.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Thành Văn cung cấp bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H.03609 do Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ cấp ngày 08/11/2006 cho hộ ông Đặng Phi Hùng, bà Nguyễn Thị Lệ, tại thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 999,0m², xã Phổ Phong, mục đích sử dụng trồng lúa. Hội đồng xét xử thấy rằng, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 tại thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315m² cho Sư đoàn BB307 là không trùng với vị trí, diện tích thửa đất nói trên của hộ ông Đặng Phi Hùng, bà Nguyễn Thị Lệ và không ảnh hưởng đến quyền lợi của hộ ông Đặng Phi Hùng, bà Nguyễn Thị Lệ.

Như vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận số phát hành BE 059319, số vào sổ cấp GCN: CT00440, ngày 15/6/2011, thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315m², xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi cho Sư đoàn BB307 là đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 1 Điều 52 Luật đất đai năm 2003. Về trình tự, thủ tục, điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Sư đoàn BB307 phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 65 Luật đất đai năm 1993; Điều 7 Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ; Điều 49 Luật đất đai năm 2003.

Mặc dù Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành BE 059319, số vào sổ cấp GCN: CT00440, ngày 15/6/2011, thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315m², xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi cho Sư đoàn BB307 là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, đối tượng sử dụng đất, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng, nguồn gốc sử dụng đất và đủ điều kiện được cấp nhưng có sai sót thông tin về số thửa đất. Do đó, Hội đồng xét xử kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cần phải đính chính lại số thửa đất cho phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Thành Văn về việc yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Sư đoàn BB307.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi là đúng qui định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với khoản tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng), do yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thành Văn không được Tòa án chấp nhận nên ông Nguyễn Thành Văn phải tự chịu. Ông Nguyễn Thành Văn đã nộp và chi phí xong.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Do yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thành Văn không được chấp nhận nên ông Nguyễn Thành Văn phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194; Điều 204, Điều 206, Điều 348 Luật tổ tụng Hành chính;

Căn cứ vào Điều 65 Luật đất đai năm 1993; Điều 49, Điều 89 Luật đất đai năm 2003; Điều 106 Luật đất đai năm 2013; Điều 7 Nghị định 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ;

Căn cứ vào Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1/ Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thành Văn về việc yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Sư đoàn BB307.

2/ Kiến nghị: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cần phải đính chính lại số thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận số phát hành BE 059319, số vào sổ cấp GCN: CT00440, ngày 15/6/2011, thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, diện tích 262.315m², xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ cho Sư đoàn BB307.

3/ Đối với khoản tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ ông Nguyễn Thành Văn nộp 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng), đã chi phí xong.

4/ Về án phí: Ông Nguyễn Thành Văn phải chịu 300.000đ tiền án phí hành chính sơ thẩm. Được khấu trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí sơ thẩm mà ông Nguyễn Thành Văn đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0002759 ngày 09/4/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

5/ Quyền kháng cáo: Người khởi kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THA dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Tòa Hành chính.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA



Trần Thị Bé

QUẬN KHU 5
SƯ ĐOÀN 307

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 408 /SD-TM

Quảng Ngãi, ngày 8 tháng 8 năm 2025

V/v đề nghị phối hợp giải quyết
những vấn đề liên quan đến đất quốc
phòng do Sư đoàn quản lý

VĂN PHÒNG HĐND & UBND XÃ NGUYỄN NGHIÊM	
ĐẾN	Số: 105.8
	Ngày: 08/8/2025
Chuyên: Căn cứ Quyết định tại bản án số 24/2018/HC-ST ngày 23/10/2018 của Tòa	
Sở và ký hiệu HS: án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc khiếu kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận	
quyền sử dụng đất.	

Kính gửi:

- Lãnh đạo Đảng ủy xã Nguyễn Nghiêm/tỉnh Quảng Ngãi;
- Lãnh đạo UBND xã Nguyễn Nghiêm/tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Quyết định tại bản án số 18/2019/HC-PT ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng về việc yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Thực tế từ khi bản án có hiệu lực thì gia đình ông Nguyễn Thành Văn (thường trú: Thôn Vạn Lý, xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi) không thực hiện theo phán quyết của bản án. Ngày 02/4/2025, ông Văn có đơn tố cáo Sư đoàn về việc đào hào, đắp xe tăng, đào đất làm thay đổi hiện trạng, nhằm mục đích chiếm cây bạch đàn, cây keo đã trồng trên đất khi chưa có quyết định thu hồi, chưa tiến hành bàn giao (thuộc thửa đất số 333 tờ bản đồ số 52) của Sư đoàn đang quản lý lên Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Để giải quyết dứt điểm vụ việc nói trên đúng quy định pháp luật. Sư đoàn 307 đề nghị lãnh đạo Đảng ủy, UBND xã Nguyễn Nghiêm/tỉnh Quảng Ngãi sắp xếp thời gian phối hợp làm việc với Sư đoàn trong khoảng thời gian từ ngày 12/8 đến ngày 14/8/2025; địa điểm tại UBND xã Nguyễn Nghiêm, thành phần làm việc của Sư đoàn: 08 đ/c do đồng chí Đại tá Lê Văn Sỹ, Ủy viên Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Chính trị Sư đoàn, Trưởng đoàn; thành phần địa phương do lãnh đạo xã xác định. Đề nghị Đảng ủy, UBND xã giao cho Văn phòng phối hợp với Sư đoàn (qua đ/c Châu Minh Sáng, Trưởng ban Tác huấn/Phòng Tham mưu, sdt: 0985.871.719) để tham mưu thực hiện.

Sư đoàn 307, rất mong được sự quan tâm, tạo điều kiện của lãnh đạo Đảng ủy, UBND xã Nguyễn Nghiêm/tỉnh Quảng Ngãi để sớm giải quyết vụ việc trên.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BTH. H03.



Thượng tá Phạm Văn Phước

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN TỐ CÁO
Sư Đoàn BB 307 Quân khu V

VĂN PHÒNG BỘ QUỐC PHÒNG	
Số: 295/M	Ngày: 25/4/2025
ĐƠN	Chuyên:

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ quốc phòng Việt Nam

Người tố cáo: **Nguyễn Thành Văn** Sinh năm: 1974

Hiện ở: Thôn Vạn Lý (Vạn Trung), xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Đơn vị bị tố cáo: Sư đoàn BB 307

Hiện đóng quân: Km7, thôn Vạn Trung, xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

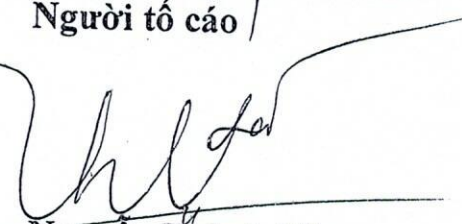
Lý do tố cáo: Sư đoàn bộ binh 307 đào hào trong keo, đắp xe tăng, nay đào đất xung quanh đem bán làm thay đổi hiện trạng ban đầu (có hình ảnh kèm theo), nhằm mục đích chiếm luôn cây bạch đàn, cây keo đã trồng năm 1987 – 2004 trên đất chưa có quyết định thu hồi theo Luật đất đai, gia đình tôi chưa giao cho nhà nước.

Gia đình tôi đã nhiều lần có đơn gửi các cơ quan từ xã, thị xã, tỉnh, tòa án 2 cấp và nhiều đợt tiếp xúc cử tri được thượng tướng “Trần Quang Phương”, phó chủ tịch quốc hội có ý kiến chỉ đạo giải quyết mà vẫn không chịu khắc phục hậu quả, dẫn đến làm ảnh hưởng kinh tế, tinh thần hộ gia đình chúng tôi ngày càng một xuống cấp.

Nay tôi tiếp tục làm đơn tố cáo này gửi đến Bộ trưởng Bộ quốc phòng Việt Nam xem xét giải quyết xử lý Sư đoàn bộ binh 307 và mong Bộ trưởng kiến nghị đến Tòa án tối cao kháng nghị giải quyết trả lại đất cho gia đình tôi và cây đã trồng trên đất (có hình ảnh kèm theo) của gia đình tôi để tránh xảy ra sự việc như vụ Đồng Tâm quân đội cướp quyền sử dụng đất của nhân dân.

Gia đình tôi xin chân thành cảm ơn./.

Phổ Phong, ngày 25/4/tháng 4 năm 2025
Người tố cáo


Nguyễn Thành Văn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đức Phổ, ngày 23 tháng 03 năm 2025

CHỨNG MINH QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CỦA GIA ĐÌNH TÔI

Kính gửi: - Bộ trưởng Bộ quốc phòng;
- TAND tối cao.

Người đề nghị: **Nguyễn Thành Văn**, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Thôn Vạn Trung, xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi;

Để nhìn thấy rõ về quyền sử dụng đất của gia đình tôi, nay tôi chứng minh căn nguyên nguồn gốc và diễn biến quá trình sử dụng đất của gia đình tôi như sau:

I/ VỀ CHỨNG CỨ CHỨNG MINH QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Tài liệu, chứng cứ chứng minh nguồn gốc đất do khai hoang từ năm 1985:

Theo giấy xác nhận của những người dân sử dụng đất gần với thửa đất của tôi sau đây:

1/ Ông Nguyễn Minh Cảnh, sinh năm 1961; hiện trú tại: Thôn Vạn Trung, xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi;

2/ Ông Huỳnh Đức, sinh năm 1956; hiện trú tại: thôn Tân Phong, xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi;

3/ Ông Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1950; hiện trú tại: Thôn Vạn Trung, xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi;

4/ Ông Phan Hoài Phong, sinh năm 1972; hiện trú tại thôn Tân Phong, xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

5/ Ông Phan Thành Tiên, sinh năm 1941; địa chỉ: Thôn Tân Phong, xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi;

Thì gia đình tôi **khai hoang, quản lý, sử dụng diện tích 3.718m² tại khu vực Gò Dê** mà hiện nay chính quyền tỉnh Quảng Ngãi gọi là thửa đất số 333 tờ bản đồ 52 xã Phổ Phong **từ năm 1985 đến năm 2009 không có ai tranh chấp.**

Trước khi được gia đình tôi khai hoang thì nơi đây là đất đồi trọc hoang hóa với nhiều bụi rậm, không ai trực tiếp quản lý, sử dụng. Gia đình tôi đến khai hoang; tại khu vực gần đó cũng có nhiều hộ dân đến khai hoang để sử dụng như hộ ông Nguyễn Minh Cảnh, Đặng Văn Lâu, Huỳnh Đức, Nguyễn Văn Hùng, Phan Thành Tiên

Như vậy gia đình tôi đã sử dụng diện tích đất này trước khi có luật đất đai (năm 1987 mới có Luật đất đai). Tại thời điểm này việc khai hoang đất để sử dụng được Nhà nước khuyến khích. Cụ thể:

Theo Quyết định số 254/CP ngày 16/06/1981 về việc bổ sung chính sách khuyến khích khai hoang, phục hóa có quy định "Hội đồng Chính phủ ban hành chính sách này nhằm khuyến khích mạnh mẽ các địa phương và các cơ sở sản xuất còn đất bỏ hoang, bỏ hóa, nhận thêm lao động và dân cư đến khai khẩn, đồng thời khuyến khích mạnh mẽ các

“Điều 50. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đang sử dụng đất:

4. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không có các loại giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều này nhưng đất đã được sử dụng ổn định từ trước ngày 15 tháng 10 năm 1993, nay được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xác nhận là đất không có tranh chấp, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được xét duyệt đối với nơi đã có quy hoạch sử dụng đất thì được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không phải nộp tiền sử dụng đất.”.

Rõ hơn ai hết, chính quyền địa phương tỉnh Quảng Ngãi cũng thừa nhận quyền sử dụng đất là của gia đình tôi theo các văn bản sau đây: **Việc sử dụng đất hợp pháp của gia đình tôi đã được UBND xã Phổ Phong thừa nhận qua biên bản làm việc ngày 03/10/2009; được UBND tỉnh Quảng Ngãi thừa nhận tại văn bản số 2767/UBND-NNTN ngày 18/5/2018; được sư đoàn BB307 thừa nhận tại văn bản số 1102/SĐ-PTM ngày 19/4/2018; được Văn phòng đăng ký đất thuộc sở tài nguyên môi trường tỉnh Quảng Ngãi thừa nhận tại văn bản số 494/VPĐKD ngày 15/5/2018.**

Như vậy, gia đình tôi sử dụng đất là hợp pháp, quyền sử dụng đất là của gia đình tôi.

Vậy thì còn lý do gì mà TAND tỉnh Quảng Ngãi lại xác định nguồn gốc đất của Sư đoàn BB307 sau đây: Tại mục [5] phần nhận định của Bản án sơ thẩm, TAND tỉnh Quảng Ngãi cho rằng “*nguồn gốc đất là do Sư đoàn BB307 đang quản lý, sử dụng*” là không đúng với hiện trạng sử dụng đất bởi lẽ gia đình tôi đã khai hoang, trồng cây bạch đàn từ năm 1987 đến nay (được thể hiện trong Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 01/8/2018 của TAND tỉnh Quảng Ngãi) mà mục đích chính là để bảo vệ cho UBND tỉnh Quảng Ngãi. Trong khi đó UBND tỉnh Quảng Ngãi thì lại lấy lý do gia đình tôi đã đồng ý giao đất cho Sư đoàn BB307.

Rõ ràng tại đây, TAND tỉnh Quảng Ngãi cố tình dẫn dắt vụ án đi chệch hướng để dễ bề xử sai vì gia đình tôi và chính quyền tỉnh Quảng Ngãi không ai có ý kiến gì khác về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất, quyền sử dụng đất của gia đình **Tôi** từ năm 1985 đến nay.

Còn lý do này mới không ai bàn cãi được, đó là: Theo phiếu cung cấp thông tin số 02/UBND ngày 05/01/2019 của UBND xã Phổ Phong (gửi kèm theo) cho biết mãi đến năm 1988 sư đoàn 315 về đóng quân trên địa bàn xã Phổ Phong, năm 1989 Sư đoàn BB307 mới đến khu vực này đóng quân. Một nhân chứng nữa đó là ông Nguyễn Văn Út, sinh năm 1967, hiện trú tại Thôn Tân Phong, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, đã từng là quân nhân thuộc Sư đoàn 315 xác nhận Sư đoàn 315 từ cam pu chia về đóng quân tại địa bàn xã Phổ Phong là năm 1988 (gửi kèm theo giấy xác nhận).

Như vậy thì còn gì nữa để nói là Sư đoàn BB307 có quyền sử dụng đất tại khu vực này. Tôi tin tưởng TANDCC tại Đà Nẵng không còn bao che hay dùng quyền lực nhà nước phán xử sai để Chính quyền tỉnh Quảng Ngãi và Sư đoàn BB307 cướp đất của

được quy hoạch làm đất quốc phòng nhưng do chủ thể khác đang quản lý, sử dụng (ở đây là gia đình tôi) và cấp cho đơn vị quân đội để sử dụng vào mục đích quốc phòng thì mới trở thành đất quốc phòng theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp này cơ quan nhà nước chưa thu hồi đất của gia đình tôi nên quyền sử dụng đất vẫn thuộc về gia đình tôi như đã nêu trên.

Thế nhưng Toà án cấp sơ thẩm lại không đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về nguồn gốc sử dụng đất của gia đình tôi từ năm 1985 nêu trên.

Tại thời điểm năm 2009 thì Luật đất đai năm 2003 đang có hiệu lực thi hành. Lẽ ra UBND huyện Đức Phổ phải thực hiện quy trình thu hồi đất theo Luật đất đai năm 2003 được quy định tại **“Điều 39. Thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng”**

1. Nhà nước thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng sau khi quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được công bố hoặc khi dự án đầu tư có nhu cầu sử dụng đất phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt.

2. Trước khi thu hồi đất, chậm nhất là chín mươi ngày đối với đất nông nghiệp và một trăm tám mươi ngày đối với đất phi nông nghiệp, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải thông báo cho người bị thu hồi đất biết lý do thu hồi, thời gian và kế hoạch di chuyển, phương án tổng thể về bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư.

3. Sau khi có quyết định thu hồi đất và phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt, được công bố công khai, có hiệu lực thi hành, người bị thu hồi đất phải chấp hành quyết định thu hồi đất.

Trường hợp người bị thu hồi đất không chấp hành quyết định thu hồi đất thì Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định thu hồi đất ra quyết định cưỡng chế. Người bị cưỡng chế thu hồi đất phải chấp hành quyết định cưỡng chế và có quyền khiếu nại.”.

Về thẩm quyền thu hồi đất phải được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật đất đai 2003 **“2. Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh quyết định thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuộc đối tượng được mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.**

3. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này không được uỷ quyền.”.

Thế nhưng UBND huyện Đức Phổ lại không thực hiện trình tự, thủ tục thu hồi đất theo quy định tại Điều 39 Luật đất đai 2003 mà lại giao cho **Sư đoàn BB307 và UBND xã Phổ Phong** đi thương lượng với dân **là sai thẩm quyền**.

Ngày 03/10/2009, UBND xã Phổ Phong chủ trì cuộc họp, có mời UBND huyện Đức Phổ và sư đoàn BB307 và các hộ dân, tại cuộc họp này cơ bản đại diện các hộ dân thống nhất giao đất giao đất cho nhà nước để giao cho Sư đoàn BB307. Việc UBND xã Phổ Phong chủ trì cuộc họp này là vi phạm Điều 44 Luật đất đai 2003, trường hợp UBND xã Phổ Phong có thẩm quyền thực hiện đi chăng nữa thì đây cũng mới chỉ là thỏa thuận về chủ trương mà chưa phải trình tự, thủ tục thu hồi đất. Việc bàn giao cụ thể phải được thực hiện đối với từng hộ dân theo đúng quy định của Luật đất đai 2003 thì mới có

thửa đất sau đây thuộc quy hoạch đất quốc phòng: 270, 271, 283, 269, 276, 289, 292, 303, 320, 304, 305, 306, 307, 308, 309, 300, 301, 294, 313. Do đó diện tích đất của gia đình tôi không thuộc thửa đất số 333 đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi đã cấp cho sư đoàn BB307.

Như vậy, đến nay chưa có tài liệu nào chứng minh diện tích đất của gia đình tôi đã được quy hoạch vào đất quốc phòng.

Về diện tích:

Kể từ khi gia đình tôi khai hoang cho đến nay chưa được cơ quan nhà nước nào đo đạc có sự dẫn dắt của gia đình tôi. Lẽ ra trong quá trình giải quyết tại TAND cấp sơ thẩm phải đo đạc để xác định diện tích. Đây là thiếu sót có chủ ý của TAND tỉnh Quảng Ngãi.

Về giới cận:

Khi gia đình tôi khai hoang vào năm 1985 có giới cận với các thửa đất liền kề nhưng từ đó đến nay trên thực địa không có vành đai cụ thể. Lẽ ra trong quá trình giải quyết vụ án, TAND tỉnh Quảng Ngãi phải tổ chức xác định ranh giới nhưng việc này cũng bị TA bỏ qua. Việc xem xét thẩm định tại chỗ mà TAND tỉnh Quảng Ngãi đã thực hiện là chưa đảm bảo đúng với thực tế. Ví dụ như trên đất này có ngôi mộ được Sư đoàn BB307 chôn quân nhân chết do bệnh lý vào năm 2002, 2012 nhưng không được thể hiện cụ thể để chứng minh việc Sư đoàn BB307 tự ý chôn quân nhân trên đất của người dân địa phương đang quản lý, sử dụng (có lẽ Sư đoàn muốn giành đất của dân kiều Trung Quốc nên chôn quân nhân trên đất này).

Tóm lại: UBND tỉnh Quảng Ngãi chưa kiểm tra thực địa để xác định vị trí, ranh giới, diện tích, số thửa khoảnh đất, xác định không đúng nguồn gốc khoảnh đất gia đình tôi khai hoang, mục đích sử dụng đất, chưa thực hiện quy trình thu hồi đất nhưng lại đem cấp cho quân đội là **không đủ điều kiện** để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Sư đoàn BB307.

4/ Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 333 tờ bản đồ số 52 xã Phổ Phong không đúng quy định:

Tại Biên bản kiểm tra đo đạc hiện trạng do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi lập ngày 14/10/2009 không đảm bảo, đó là không thể hiện giới cận thửa đất là vi phạm khoản 11 Điều 4 Luật đất đai 2003 và Điều 7 Nghị định 181 thì thửa đất phải được giới hạn bởi giới cận đông, tây, nam, bắc. Đặc biệt chưa có sự dẫn dắt của gia đình tôi nên hoàn toàn không phải là diện tích đất của gia đình tôi. Vì vậy với thông tin đã kiểm tra tại biên bản nêu trên thì không thể xác định được hình dạng thửa đất (nghĩa là chưa có thửa đất cụ thể).

Tôi có đủ căn cứ pháp lý xác định việc UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên diện tích đất của gia đình tôi cho Sư đoàn BB307 là trái với quy định pháp luật của Luật đất đai 2003 về nguồn gốc, loại đất, vị trí, diện tích, ranh giới, số thửa, chủ sử dụng đất nên phải hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho Sư đoàn BB307 theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 106 Luật đất đai 2013 chứ không thuộc trường hợp đính chính trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như Bản án sơ thẩm đã nhận định.

đến nay (nhiều cây bạch đàn trồng từ năm 1987 hiện nay vẫn còn trên đất), chưa hề được gia đình tôi dẫn đặc đúng với vị trí, mốc giới, diện tích; chính quyền tỉnh Quảng Ngãi (từ xã đến tỉnh) đều thừa nhận gia đình tôi sử dụng đất từ năm 1985; thế nhưng chính quyền chưa thực hiện việc thu hồi đất của của gia đình tôi nhưng đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Sư đoàn BB307 vào ngày 15/6/2011 là trái với quy định tại **Điều 32 Luật đất đai 2003** “*Giao đất, cho thuê đất đối với đất đang có người sử dụng cho người khác*”

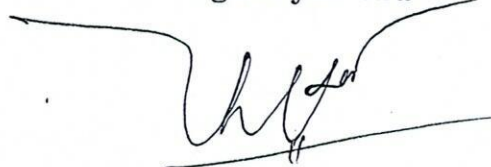
Việc quyết định giao đất, cho thuê đất đối với đất đang có người sử dụng cho người khác chỉ được thực hiện sau khi có quyết định thu hồi đất đó.”. Quá trình giải quyết vụ án của TAND tỉnh Quảng Ngãi đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng (không đưa UBND xã Phổ Phong, UBND huyện Đức Phổ, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan). Nên cần phải hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm nêu trên để giải quyết lại (thu thập, làm rõ những vấn đề nêu trên, khắc phục vi phạm) nhưng cấp phúc thẩm cố tình không hủy án mà y án sơ thẩm để bẻ lũ với Sư đoàn BB307 và chính quyền tỉnh Quảng Ngãi cướp đất của gia đình tôi.

Với những chứng cứ thực tế như trên, tôi yêu cầu Bộ trưởng Bộ quốc phòng cần kiến nghị để hủy án phúc thẩm và sơ thẩm để giữ tình quân dân, đừng để tiếp tục như vụ Đồng Tâm, và còn giữ được công lý, đem lại niềm tin cho nhân dân. Đồng thời chỉ đạo cho sư đoàn BB307 mở lối đi để tôi sử dụng đất của mình, khai thác cây gỗ, hạn chế thiệt hại cho gia đình tôi.

Tôi yêu cầu TAND tối cao kháng nghị bản án để trả lại công bằng, công lý cho gia đình tôi.

Trân trọng sự quan tâm./.

Người yêu cầu



Nguyễn Thành Văn

Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HIỆN TRƯỜNG

Hôm nay vào lúc 9 giờ ngày 07/01/2019 tại:
Hội trường Công ty TNHH Xây dựng Thủy Thiên Vạn
Lý, xã Phố Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
Tham dự gồm có:

- 1, Ông: Bùi Văn Chỉnh: Công nhân Pháp địa tại
- 2, Ông: Trần Văn Trung: Công nhân xã Phố Phong
- 3, Ông: Nguyễn Thanh Văn: Thiên Vạn Lý.

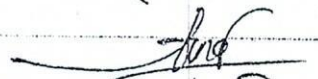
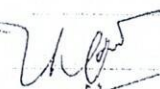
Nhà: Ông: Trần Văn Trung: Ông Nguyễn Thanh Văn,
UBND xã Phố Phong: Ông: Trần Văn Trung: Ông: Nguyễn Thanh Văn,
Vào buổi sáng liền lập biên bản tại hiện
trường. Trong buổi sáng Ông Nguyễn Thanh Văn đã
chỉ đạo các công nhân xã Phố Phong. Có các cây cỏ ở đây.
Ông Văn: Ông là chủ của xã Phố Phong có 307 căn.
Quỹ từ quỹ (thư viện này có khoảng 100 lô đất
tại xã Phố Phong này (chợ cây). Ông Văn cho
là đất là 12 lô (bố) cây ông xã Phố Phong.

Ông xã Phố Phong lập biên bản này để làm
Cơ sở giải quyết sau này.

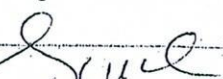
Biên bản kết thúc vào lúc 9 giờ 15 phút
ngày nay và có các bên cho thành phần tham dự
cùng ký.

Tham dự thành phần.

Người ghi biên bản


Trần Văn Trung

Nguyễn Thành




Bùi Văn Chỉnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đức Phổ, ngày 20 tháng 08 năm 2025

**KIỆN NGHỊ VỀ KẾT QUẢ TRANH TỤNG VÀ PHÁT BIỂU CỦA
KIỂM SÁT VIÊN KHÔNG PHÙ HỢP VỚI DIỄN BIẾN TẠI PHIÊN TÒA**

Kính gửi: - Các vị Hội thẩm nhân dân (Ông Bùi Trung, Nguyễn Thị Tuyết Nga),

- Ngài Thẩm phán cầm cân công lý (Trần Thị Bé),
- Viện trưởng Viện KSND tỉnh Quảng Ngãi,
- Chánh án TANDTC,
- Bà Lê Thị Nga - Chủ nhiệm UB tư pháp của Quốc hội,

Chúng tôi là những người dân ở cùng địa phương tỉnh Quảng Ngãi, đã từng tham dự nhiều phiên tòa xét xử án hành chính tại TAND tỉnh Quảng Ngãi, đã chứng kiến nhiều phiên tòa thật oan nghiệt. Mới hôm qua (ngày 17/10/2018), chúng tôi chứng kiến một phiên tòa xét xử án hành chính do ông Nguyễn Thành Văn khởi kiện yêu cầu hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Sư đoàn BB307 tại thửa đất số 333 tờ bản đồ số 52 xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. Phiên tòa này chưa kết thúc vì chưa tuyên án mà HĐXX nghị án trong 05 ngày và tuyên án vào ngày 23/10/2018. Tuy vậy nay chúng tôi cùng kiến nghị khẩn cấp này để HĐXX nghị án cho khách quan.

1/ Quyền sử dụng đất là của gia đình ông Văn:

Chúng tôi tuy là nông dân nhưng qua phiên tòa và trong chúng tôi có một số người biết cụ thể về nội dung vụ án này nên chúng tôi biết và khẳng định quyền sử dụng đất của gia đình ông Văn là đúng theo luật đất đai. Chúng tôi cùng gia đình ông Văn nêu vài ý sau đây:

Vậy mà tại phiên tòa kiểm sát viên Hồ Hồng Quang phát biểu là gia đình ông Văn không có căn cứ gì chứng minh quyền sử dụng đất của mình. Chúng tôi nhận thấy lẽ ra ông kiểm sát viên này không nói lên sự thật khách quan. Còn vì lý do gì thì nhường lại cho Viện trưởng Viện KSND tỉnh Quảng Ngãi giải quyết.

2/ Nói về quy hoạch đất quốc phòng:

Năm 1997 Chính phủ mới phê duyệt quy hoạch đất quốc phòng.

Như vậy khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đất quốc phòng thì gia đình ông Văn đã sử dụng đất này 12 năm.

Theo quy định của Luật đất đai thì đất được quy hoạch làm đất quốc phòng chưa phải là đất quốc phòng. Để trở thành đất quốc phòng thì nhà nước phải thu hồi đất đã được quy hoạch làm đất quốc phòng nhưng do chủ thể khác đang quản lý, sử dụng (ở đây là gia đình ông Văn) và cấp cho đơn vị quân đội để sử dụng thì mới trở thành đất quốc phòng theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp này cơ quan nhà nước chưa thực hiện Điều 38, 39 Luật đất đai 2003 để thu hồi đất của gia đình ông Văn nên quyền sử dụng đất vẫn thuộc về gia đình ông Văn như đã nêu trên.

3/ Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Sư đoàn BB307 là sai về quy trình:

Chúng tôi thấy UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tôi cho sư đoàn BB307 là không đúng luật. Cụ thể như sau:

- Nhà nước chưa thu hồi quyền sử dụng đất của gia đình ông Văn:

Tại thời điểm năm 2009 thì Luật đất đai năm 2003 đang có hiệu lực thi hành. Lẽ ra UBND huyện Đức Phổ phải thực hiện quy trình thu hồi đất theo Luật đất đai năm 2003 được quy định tại Điều 38, 39;

Về thẩm quyền thu hồi đất phải được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật đất đai 2003.

Trong trường hợp này chưa có quyết định thu hồi đất của gia đình ông Văn là quá sai luật. Vì lẽ đó nên tại Quyết định 407/TTg ngày 13/6/1997 của Thủ tướng chính phủ cũng nêu rõ: "Khi có nhu cầu xin Nhà nước giao đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng phải tuân theo quy định của pháp luật đất đai."

Tóm lại không có bất kỳ cơ quan nào, cá nhân nào có quyền cao hơn pháp luật.

- Chúng tôi khẳng định UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp không đúng số thửa và diện tích theo tờ bản đồ số 52 xã Phổ Phong. Cụ thể:

1. *Handwritten signature*

Kính thưa quý cấp!

Qua một buổi tham dự và chứng kiến phiên tòa hành chính này, nhân dân chúng tôi hiểu thêm nhiều về pháp luật, về cách xét xử, về lòng tin của nhân dân vào nhà nước, vào Viện kiểm sát nhân dân, để rồi chúng tôi biết phải bảo vệ cái quyền của mình (dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra) và biết sâu sắc hơn về khẩu hiệu “nhà nước của dân, do dân, vì dân”.

Chúng tôi nói về phiên tòa hành chính một chút!

Là phiên tòa mà Tòa án tiến hành xét xử việc làm của UBND tỉnh Quảng Ngãi là đúng hay sai theo đơn kiện của người dân nhưng không thấy bóng dáng của UBND tỉnh đâu thì Tòa án xử ai. Bác Hồ nói “Cán bộ là đầy tớ của dân, là công bộc của dân” mà tại sao “công bộc, đầy tớ” lại có được cái quyền chống lại Tòa án. Chúng tôi nhận thấy trong bản án đều ghi câu “Nhân danh nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, trong trường hợp án hành chính thì Tòa án có biểu hiện bao che cho UBND tỉnh (vì nhà nước xét xử nhà nước như cha xử con hay anh xử em nên việc bao che là thường tình). Chúng tôi thấy gần như 100% các phiên tòa hành chính tại tỉnh Quảng Ngãi đều bị Hội đồng xét xử không cho ghi âm, ghi hình. Vì sao lại như vậy? Có gì bất thường hay không? Hay không muốn chúng tôi ghi lại để làm chứng cứ cho phiên tòa tiếp theo?

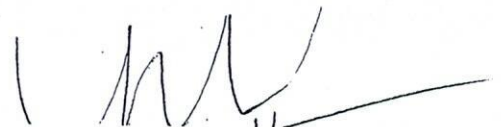
Chúng tôi nói về Viện kiểm sát: Chúng tôi không hiểu nhiều và cũng không biết đầy đủ công việc của Viện kiểm sát nhưng từ trong suy nghĩ của chúng tôi thì phải là cơ quan đảm bảo cho việc xét xử đúng pháp luật. Nhưng ở đây lại không như vậy, kiểm sát viên không hiểu biết gì về luật đất đai. Ai đời lại hỏi gia đình ông Văn là có báo cáo chính quyền khi khai hoang đất hay không.

Chúng tôi nhận thấy lòng tin của mình vào phiên tòa này và một số phiên tòa hành chính trước đó mà chúng tôi tham dự là không còn gì, là sụp đổ niềm tin công lý. Mà khi lòng tin bị sụp đổ thì lòng oán ghét sẽ tăng lên là lẽ đương nhiên. Vậy thì khó mà dân tin vào nhà nước.

Cái cuối cùng mà chúng tôi muốn nói với quý cấp là vụ án này mà Tòa án xử không khách quan thì vụ này có khả năng sẽ xảy ra cuộc chiến giữa tình quân dân khi nhà nước và quân đội thi hành án lấy đất của dân.

Khẩn thiết yêu cầu các vị Hội thẩm nhân dân, Thẩm phán xét xử vụ án khách quan hơn;

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cần làm tốt công việc của mình;



TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 413/2018/TB-TA

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 11 năm 2018

**THÔNG BÁO
VỀ VIỆC KHÁNG CÁO**

SỰ ĐOÀN BB307

Số đến: 1586

Ngày: 22/11/2018

Kính gửi:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ trụ sở: Số 52 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ trụ sở: Số 163 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Sư đoàn BB307.

Địa chỉ trụ sở: Thôn Vạn Lý, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông Nguyễn Thành Văn, sinh năm 1974.

- Bà Nguyễn Thị Thu Thảo, sinh năm 1979.

- Ông Nguyễn Ca, sinh năm 1947.

Cùng địa chỉ: Thôn Vạn Lý, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 23/10/2018, 06/11/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi nhận được đơn kháng cáo, đơn kháng cáo sửa đổi, bổ sung của ông Nguyễn Thành Văn.

Kháng cáo đối với Bản án số 24/2018/HC-ST ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về vụ án khiếu kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 059319 ngày 15/6/2011 do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Sư đoàn BB307.

Những vấn đề cụ thể trong đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết bao gồm:

- Hủy bản án sơ thẩm số 24/2018/HC-ST ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Kèm theo đơn kháng cáo, người kháng cáo đã nộp các tài liệu, chứng cứ bổ sung sau đây: Không có.

Đức Phổ, ngày 21 tháng 8 năm 2017

THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Trần Em - Chủ tịch UBND huyện tại buổi làm việc với Sư đoàn BB307 về quản lý đất quốc phòng

Ngày 15/8/2017, UBND huyện tổ chức buổi làm việc với Sư đoàn BB307 về việc quản lý đất quốc phòng của Sư đoàn 307, do đồng chí Trần Em - Chủ tịch UBND huyện chủ trì. Tham dự cuộc họp có: Đồng chí Lê Thanh Tân - Phó Chủ tịch UBND huyện, đại diện lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh huyện Đức Phổ, Văn phòng HĐND và UBND huyện; Sư đoàn BB 307; Chủ tịch, Bí thư và công chức địa chính - xây dựng xã Phổ Phong.

Sau khi nghe Sư đoàn BB 307 và UBND xã Phổ Phong báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng đất quốc phòng của Sư đoàn BB 307 tại địa phương; ý kiến tham gia, đề xuất, thống nhất của tất cả thành viên dự họp, đồng chí Trần Em - Chủ tịch UBND huyện kết luận một số nội dung sau:

1. Đối với trường hợp 03 hộ dân (Hộ ông Nguyễn Thành Văn, hộ ông Phan Hương, hộ ông Võ Hồng Nam): Giao UBND xã Phổ Phong chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra huyện, Sư đoàn BB 307 mời từng hộ dân làm việc và yêu cầu các hộ dân trả lại đất cho Sư đoàn theo Biên bản thỏa thuận đã ký năm 2016. Thời gian hoàn thành trong tháng 8/2017.

2. Đối với 03 trường hợp đang trồng cây con trên đất quốc phòng (Hộ ông Huỳnh Mười, hộ ông Thới Tám, hộ ông Trần Văn Tư): Sư đoàn BB 307 chủ trì, phối hợp với UBND xã Phổ Phong mời 03 hộ dân làm việc, theo hướng hỗ trợ cho các hộ dân có cây trồng, bàn giao đất cho Sư đoàn quản lý. Thời gian hoàn thành trong tháng 8/2017.

3. Đối với trường hợp ông Nguyễn Thành Văn: Giao UBND xã Phổ Phong làm việc với ông Nguyễn Thành Văn về việc làm đơn tố cáo Sư đoàn.

4. Giao đồng chí Lê Thanh Tân - Phó Chủ tịch UBND huyện trực tiếp theo dõi, chỉ đạo và xử lý vụ việc trên, báo cáo kết quả thực hiện cho Chủ tịch UBND huyện.

Thừa lệnh Chủ tịch UBND huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện thông báo đến các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND huyện;
- Sư đoàn BB307;
- Phòng Tài nguyên và MT;
- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh QN- CN ĐP;
- UBND xã Phổ Phong;
- Văn phòng: Chánh, Phó Chánh;
- Lưu: VT, NV_{Chiến}.

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
CHÁNH VĂN PHÒNG



Trần Duy Khánh

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC PHỐ
Số: 420/TB-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đức Phổ, ngày 01 tháng 11 năm 2017

SỰ ĐOÀN BB307

Số đến: 1546

Ngày: 02/11/17

THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Lê Thanh Tân - Phó Chủ tịch UBND huyện
tại buổi làm việc với Sự đoàn BB 307

Ngày 27 tháng 10 năm 2017, đồng chí Lê Thanh Tân - Phó Chủ tịch UBND huyện chủ trì tổ chức buổi làm việc với Sự đoàn Bộ binh 307 giải quyết những vấn đề liên quan đến đất Quốc phòng do Sự đoàn BB 307 quản lý. Thành phần tham dự cuộc họp gồm có: Đại diện lãnh đạo Sự đoàn BB 307; đại diện lãnh đạo các phòng, đơn vị huyện: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Thanh tra huyện, Công an huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện; Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND xã Phổ Phong.

Qua báo cáo của Sự đoàn BB 307 và Chủ tịch UBND xã Phổ Phong, ý kiến thảo luận và thống nhất tất cả thành viên tham dự cuộc họp, đồng chí Lê Thanh Tân - Phó Chủ tịch UBND huyện có ý kiến kết luận như sau:

1. Việc chiếm đất tại thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ:

a) Trường hợp ông Nguyễn Thành Văn chiếm đất trồng keo trên thửa đất số 333, tờ bản đồ số 52, xã Phổ Phong

Yêu cầu UBND xã Phổ Phong mời ông Nguyễn Thành Văn lập thủ tục xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật và yêu cầu ông Nguyễn Thành Văn trả đất lại cho Sự đoàn BB 307.

b) Đối với trường hợp ông Nguyễn Ca

Giao UBND xã Phổ Phong chủ trì, phối hợp với Sự đoàn BB 307 mời ông Nguyễn Ca lên làm việc; đề nghị ông khai thác keo và trả lại mặt bằng cho Sự đoàn BB 307 theo biên bản thỏa thuận vào năm 2009 và năm 2016.

2. Việc chiếm đất tại thửa đất số 118, tờ bản đồ số 49, thôn Vạn Lý xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ:

Giao UBND xã Phổ Phong mời từng cá nhân lên làm việc để xác định hành vi chiếm đất của Sự đoàn BB 307 là vi phạm pháp luật, giải thích pháp luật cho người dân rõ và yêu cầu người dân trả đất lại cho Sự đoàn BB 307 theo quy định của pháp luật. Nếu, các cá nhân cố tình chây ì, không chấp hành thì lập thủ tục xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

3. Giao Công an huyện: Theo dõi, nắm bắt tình hình, đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn xã Phổ Phong, tránh để xảy ra điểm nóng.

Kq: T H

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC PHỐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/TB-UBND

Đức Phổ, ngày 02 tháng 01 năm 2018

THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Trần Em - Chủ tịch UBND huyện tại
buổi đối thoại ngày 27 tháng 12 năm 2017

Ngày 27/12/2017, tại UBND xã Phổ Phong, Chủ tịch UBND huyện Đức Phổ tổ chức đối thoại trực tiếp, công khai với một số dân (ở thôn: Vạn Lý, Tân Phong, Vĩnh Xuân, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ) có hành vi chiếm đất, trồng cây trên đất Quốc phòng thuộc Sư đoàn Bộ binh 307.

Tham gia buổi đối thoại có đại diện các lãnh đạo: Phòng Nghiệp vụ 1 Thanh tra tỉnh, Thường trực Huyện uỷ, Ban Dân vận Huyện uỷ, Ban Thường trực UBMTTQVN huyện, Ban Tuyên giáo Huyện uỷ, hội Nông dân huyện, hội Phụ nữ huyện, Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện; Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị: Thanh tra, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn phòng HĐND&UBND, Ban tiếp công dân huyện; Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Quảng Ngãi, chi nhánh huyện Đức Phổ (có các công dân được mời đối thoại).

Sau khi nghe Chủ tịch UBND xã Phổ Phong báo cáo về nguồn gốc đất, việc xác nhận nguồn gốc, quá trình sử dụng đất, việc đề nghị cấp có thẩm quyền cấp Giấy CNQSDĐ cho Sư đoàn Bộ binh 307 đối với thửa đất số 118, tờ bản đồ số 49, diện tích 122.612m²; diễn biến của vụ việc và quá trình vận động, thuyết phục, việc xử lý của chính quyền địa phương khi phát hiện một số công dân có hành vi chiếm đất, trồng cây trên đất Quốc phòng thuộc Sư đoàn Bộ binh 307.

Nghe đại diện lãnh đạo Sư đoàn Bộ binh 307 báo cáo về quá trình quản lý, sử dụng thửa đất 118, tờ bản đồ số 49 đã được Chính phủ phê duyệt là đất Quốc Phòng từ năm 1990; đơn vị quản lý, sử dụng đúng mục đích, hiện trạng và được cấp thẩm quyền cấp Giấy CNQSDĐ lần đầu vào năm 2008, sau đó được cấp đổi Giấy CNQSDĐ vào năm 2014; trong quá trình quản lý, sử dụng không có một sự tranh chấp nào; đến khoảng tháng 10/2017 thì có một số công dân ở xã Phổ Phong đến lấn, chiếm đất trồng cây và tranh chấp.

Nghe đại diện lãnh đạo phòng Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát hồ sơ cấp Giấy CNQSDĐ; cơ sở pháp lý về cấp Giấy CNQSDĐ đối với thửa đất số 118, tờ bản đồ số 49, diện tích 122.612m² cho Sư đoàn Bộ binh 307 là đảm bảo đúng quy định, đúng trình tự thủ tục của Luật đất đai (kể cả cấp Giấy lần đầu năm 2008 và cấp đổi lại Giấy CNQSDĐ năm 2014).

Ý kiến phát biểu của các công dân có hành vi chiếm đất Quốc phòng để trồng cây; ý kiến của đại diện Thanh tra tỉnh, của đồng chí Phó Bí thư Huyện uỷ,

của hội Phụ nữ huyện, các đại biểu tham gia buổi đối thoại; trên cơ sở đó, đồng chí Trần Em, Chủ tịch UBND huyện kết luận như sau:

1. Việc cấp Giấy CNQSDĐ đối với thửa đất số 118, tờ bản đồ số 49, diện tích 122.621m² cho Sư đoàn Bộ binh 307 sử dụng với mục đích đất Quốc phòng là đảm bảo cơ sở pháp lý, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật đất đai.

2. Về việc một số công dân tự ý chiếm thửa đất 118, tờ bản đồ số 49 của Sư đoàn Bộ binh 307 để trồng cây là hành vi vi phạm về đất đai, yêu cầu phải chấm dứt ngay, đồng thời buộc khôi phục lại hiện trạng, trả lại diện tích đất do hành vi vi phạm gây ra; nếu công dân nào không chấp hành thì giao Chủ tịch UBND xã Phò Phong lập đầy đủ thủ tục, xử lý theo thẩm quyền đúng quy trình quy định của pháp luật; thời gian thực hiện hoàn thành trong tháng 01 năm 2018.

3. Đề nghị Sư đoàn Bộ binh 307 đưa diện tích đất này vào sử dụng đúng mục đích được giao. Tăng cường công tác quản lý đất đai được giao, chống lấn, chiếm.

Văn phòng HĐND&UBND huyện thông báo ý kiến kết luận của đồng chí Trần Em, Chủ tịch UBND huyện tại buổi đối thoại ngày 27 tháng 12 năm 2017 để các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan biết triển khai thực hiện và chấp hành theo qui định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- BTT UBMTTQVN huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở TN&MT;
- Hội Nông dân huyện;
- Các phòng: Thanh tra, Tư Pháp, TN&MT, NN&PTNT;
- Sư đoàn Bộ binh 307;
- VPĐKĐĐ tỉnh Quảng Ngãi, CN Đức Phổ;
- UBND xã Phò Phong;
- C, PVP HĐND&UBND huyện;
- Ban TCD huyện;
- Lưu: VT, TD;



Trần Thanh Tựu

